



**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước,  
chi ngân sách địa phương năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ HAI  
(Kỳ họp thường lệ giữa năm 2021)**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 25/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về tình hình thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế năm 2019 và kế hoạch năm 2020; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 25/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 25/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo về tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm sửa chữa tài sản năm 2019 và kế hoạch năm 2020;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo về việc đề nghị thông qua Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTXH ngày tháng năm 2021 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020 với nội dung như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước là 940.688.542.931 đồng. Trong đó, ngân sách huyện được hưởng là 830.641.906.696 đồng.

2. Tổng chi ngân sách huyện là 420.166.384.332 đồng.

3. Số kết dư ngân sách năm 2020 là 410.475.522.364 đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020 kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức công khai quyết toán ngân sách năm 2020 theo quy định.

**Điều 3.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân; các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện công tác giám sát trong quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo Khóa XII, Kỳ họp lần thứ Hai (kỳ họp thường lệ giữa năm 2021) thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TTr. HĐND, UBND tỉnh BR-VT;
- Sở Tài chính tỉnh BR-VT;
- TTr: Huyện uỷ, UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Trung tâm VH-TT- TT;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể;
- Công TTĐT HĐND và UBND huyện ;
- Lưu: VT, TH, P.TC-KH.

**CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC****Thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2021 của HĐND huyện Côn Đảo)**ĐVT: đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tổng số</b>
<b>I</b>	<b>Tổng thu ngân sách Nhà nước</b>	<b>940,688,542,931</b>
	<b>Trong đó ngân sách huyện được hưởng</b>	<b>830,641,906,696</b>
1	Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	168,345,313,179
	<i>Trong đó điều tiết cho ngân sách huyện</i>	<i>64,148,676,944</i>
2	Thu chuyển giao ngân sách	411,611,442,831
	<i>Trong đó ngân sách huyện được hưởng</i>	<i>405,761,442,831</i>
2.1	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	405,761,442,831
2.1.1	<i>Bổ sung cân đối</i>	<i>247,182,000,000</i>
2.1.2	<i>Bổ sung có mục tiêu</i>	<i>158,579,442,831</i>
2.2	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	5,850,000,000
3	Thu chuyển nguồn	59,419,109,955
4	Thu kết dư	301,312,676,966
<b>II</b>	<b>Tổng chi ngân sách địa phương</b>	<b>420,166,384,332</b>
1	Chi cân đối ngân sách	414,316,384,332
1.1	Chi đầu tư phát triển	48,037,998,698
1.2	Chi thường xuyên	269,353,693,840
1.2.1	<i>Chi an ninh - quốc phòng</i>	<i>8,824,004,620</i>
1.2.2	<i>Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề</i>	<i>49,653,041,835</i>
1.2.3	<i>Chi sự nghiệp y tế</i>	
1.2.4	<i>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin - thể thao</i>	<i>6,467,286,581</i>
1.2.5	<i>Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình</i>	<i>4,174,844,723</i>
1.2.6	<i>Chi đảm bảo xã hội</i>	<i>10,463,765,180</i>
1.2.7	<i>Chi quản lý hành chính - đảng, đoàn thể</i>	<i>119,424,674,694</i>
1.2.8	<i>Chi sự nghiệp kinh tế (bao gồm bảo vệ môi trường và trợ giá)</i>	<i>69,050,858,047</i>
1.2.9	<i>Chi khác ngân sách</i>	<i>1,295,218,160</i>
1.3	Chi chuyển nguồn	96,924,691,794
2	Chi nộp ngân sách cấp trên	5,850,000,000
<b>III</b>	<b>Kết dư ngân sách huyện năm 2020</b>	<b>410,475,522,364</b>